

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2022/HS-ST

Ngày: 18 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hùng;

Ông Nguyễn Hồng Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tự - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2022/QĐXXST-HS ngày tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh ngày 25/3/1979 tại xã Xuân Hòa, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn N, xã XH, huyện XT, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T sinh năm 1947 (đã chết) và bà Phan Thị T, sinh năm 1949 trú tại: xã XH, huyện XT; gia đình bị cáo có 5 anh em bị cáo là thứ 5; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/01/2022 đến ngày 12/01/2022 chuyển tạm giam; “có mặt”.

- Người chứng kiến: Anh Trần Văn T, sinh năm 1966; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/01/2022, Trần Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18Z1-1866 từ nhà ở đến khu vực Đ, xã XH, huyện XT tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi Đ gặp một người phụ nữ lạ mặt không biết

tên tuổi, địa chỉ. Qua dò hỏi biết người này có bán ma túy. Đ hỏi mua 300.000 đồng Heroine. Người phụ nữ đồng ý nhận tiền và đưa cho Đ 03 gói nhỏ gói bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Đ kiểm tra xác định là Heroine rồi cho vào bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cầm ở tay trái rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày Đ đi đến khu vực thôn Nam Thắng, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Trường thì gặp tổ công tác Công an xã Xuân Hòa phối hợp cùng Công an xã Xuân Hồng đang làm nhiệm vụ thấy Đ có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. Đ đã tự giác giao nộp 03 gói nhỏ bằng giấy màu trắng có chứa Heroine vừa mua. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, thu giữ và niêm phong 03 gói nhỏ Đ giao nộp ký hiệu M. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Đ 01 xe mô tô biển kiểm soát 18Z1-1866 màu nâu và 200.000 đồng Đ mang theo người và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn Đ, Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Theo Kết luận giám định số 173/GĐKTHS ngày 08/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 gói nhỏ trong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine; khối lượng: 0,146 gam.

Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 23/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi như đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tội danh, tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt: Xử phạt Trần Văn Đ từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số Heroine thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 05/01/2022, Trần Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,146 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang tại thôn Nam Thắng xã XH, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Vì vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn Đ cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra phiên tòa ngày hôm nay là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khỏe của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội; bị cáo Trần Văn Đ là người nghiện, có nhận thức đầy đủ về tác hại, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, song bị cáo vẫn phạm tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Từ những phân tích trên, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng, đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và phù hợp với chính sách pháp luật hình sự đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Số Heroine đã thu giữ là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18Z1-1866 quá trình điều tra xác minh Đ mượn của anh Trần Văn T ở thôn N, xã XH. Chiếc xe này anh T mua lại của anh Trần Anh T ở 4/96 phường ND, thành phố N, qua xác minh tại phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định không có công dân tên Trần Anh T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường tách ra điều tra xử lý sau.

Đối với số tiền 200.000đ khi bắt giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu của Đ do Đ lao động mà có, là tài sản hợp pháp của bị cáo xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Đ, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể ngoài ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 173/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn Đ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 38/CCTHA ngày 25/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã Hòa;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thung

